

Số: 35 /2019/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 19 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (TVA)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 35 /2019/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cao Bằng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các nội dung về quản lý nhà nước đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại (bao gồm các mặt hàng: xăng dầu; khí dầu mỏ hoá lỏng, khí thiên nhiên hoá lỏng và khí thiên nhiên nén; các sản phẩm rượu và sản phẩm thuốc lá) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu, nội dung công tác quản lý nhà nước về kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo từng thời điểm.

2. Việc phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước về kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh phải đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi để các thương nhân, doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với các tổ chức, cá nhân.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các cơ quan có trách nhiệm chủ động phối hợp hoạt động với cơ quan liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

4. Việc tổ chức phối hợp lực lượng thanh tra, kiểm tra và xử lý theo từng vụ việc căn cứ vào nguồn thông tin và công tác thanh tra, kiểm tra của từng cơ

quan và phải do người có thẩm quyền ra quyết định thanh tra, kiểm tra yêu cầu bằng văn bản.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc kiểm soát và thực hiện các thủ tục hành chính về cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện) và cấp Giấy phép kinh doanh (đối với các mặt hàng hạn chế kinh doanh).

2. Phối hợp trong việc thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu (thuộc loại công trình công nghiệp cấp 3 với mọi quy mô).

3. Phối hợp trong việc thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật; Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.

4. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm theo quy định pháp luật.

5. Phối hợp trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện các quy định, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Đề xuất, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, quy chế phối hợp quản lý cho phù hợp tình hình thực tế.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo từng trường hợp cụ thể để áp dụng một hoặc cùng lúc các hình thức phối hợp sau:

1. Cử người phối hợp trực tiếp

Cử người trực tiếp tham gia phối hợp các hoạt động có liên quan khi cần thiết (như: thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình xây dựng cửa hàng xăng dầu hoặc thẩm định thực tế về điều kiện kinh doanh,...) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Tổ chức cuộc họp

Khi cần thiết, cơ quan chủ trì tổ chức cuộc họp mời đại diện các cơ quan tham gia phối hợp để thống nhất ý kiến về các nội dung có liên quan.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu và trao đổi ý kiến

a) Thực hiện cung cấp văn bản, tài liệu, giấy tờ trong phạm vi trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước cho thương nhân, doanh nghiệp để hoàn thiện thành phần danh mục hồ sơ khi thực hiện thủ tục hành chính theo quy định.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu hoặc trao đổi ý kiến phục vụ việc triển khai nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thông qua văn bản hoặc thông qua các phương tiện thông tin liên lạc khác.

4. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành

Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần huy động sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, đơn vị chủ trì tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành triển khai

công tác kiểm tra có trách nhiệm: Bảo đảm tính pháp lý và trình tự thủ tục đối với các vụ việc tiến hành kiểm tra; chịu trách nhiệm về chi phí trong quá trình tổ chức kiểm tra và thực hiện báo cáo kết quả theo quy định.

Chương II **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

Điều 5. Trách nhiệm Sở Công Thương

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; hướng dẫn, đôn đốc các thương nhân, doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục hành chính về cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại đã được phân công, phân cấp theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh hoặc thiết kế bản vẽ thi công/dự toán xây dựng hoặc thiết kế bản vẽ thi công/ dự toán xây dựng điều chỉnh và thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các dự án đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu trên địa bàn.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất theo vụ việc đối với các thương nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh các mặt hàng kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện. Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất. Kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế trong quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 6. Trách nhiệm Cục Quản lý thị trường tỉnh

1. Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện và duy trì các điều kiện kinh doanh của các thương nhân, doanh nghiệp hoạt động thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền và thông tin kịp thời cho Sở Công Thương để cùng tham gia, phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý trên địa bàn.

2. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế trong công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm Công an tỉnh

1. Chủ trì nội dung kiểm tra chấp thuận điều kiện phòng cháy chữa cháy về địa điểm xây dựng trước khi thiết kế xây dựng công trình; thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, cấp chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy; kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy trước khi đưa công trình vào sử dụng đối với cửa hàng xăng dầu có từ 01 cột bơm trở lên; cửa hàng kinh doanh khí đốt hoá lỏng có tổng lượng khí tồn chứa từ 70kg trở lên. Kiểm tra các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở; kiểm tra điều kiện về an ninh trật tự, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cho các thương nhân, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin; tham gia đoàn kiểm tra, thẩm định việc thực hiện, duy trì các điều kiện về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh của thương nhân, doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường liên quan đến việc thực hiện và duy trì các điều kiện đầu tư, kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, thực hiện các thủ tục hành chính về quản lý đất đai, môi trường, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho các thương nhân, doanh nghiệp đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin; tham gia đoàn kiểm tra, thẩm định việc thực hiện, duy trì các điều kiện về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh của thương nhân, doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Trách nhiệm các Sở, Ban ngành liên quan

1. Có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện việc đáp ứng và duy trì các điều kiện đầu tư, kinh doanh đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh thuộc lĩnh vực do đơn vị quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện và duy trì các điều kiện về ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trên địa bàn có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành theo quy định pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra về: đo lường, chất lượng, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, mã số mã vạch và ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố



1. Phối hợp chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh theo phân cấp quản lý trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các thủ tục hành chính về cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh, xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại theo thẩm quyền đã được phân cấp thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn. Quản lý, cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng cửa hàng xăng dầu trên địa bàn theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh. Phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan liên quan trong việc thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình xây dựng cửa hàng xăng dầu trên địa bàn theo quy định.

4. Phối hợp thực hiện, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện và hạn chế kinh doanh trong lĩnh vực thương mại tới các thương nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn; thực hiện phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra; chủ động giám sát, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý; thực hiện tốt công tác phối hợp, trao đổi, thông tin và thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo theo quy định.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Giao Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của quy chế này.

Các Sở, Ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương và cơ quan liên quan thực hiện tốt các nội dung của Quy chế.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới đó.

Điều 13. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan có liên quan báo cáo và đề xuất ý kiến về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh